

UBND THỊ XÃ KINH MÔN  
TRƯỜNG THIẾU HỌC HIỆP SƠN

Số:.../BC-THTS

Hiệp Sơn, ngày 28 tháng 6 năm 2025

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2025**  
**CÔNG KHAI CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO, CÁC ĐIỀU KIỆN**  
**DẨM BẢO CHẤT LƯỢNG VÀ THU-CHI TÀI CHÍNH THEO**  
*(Thông tư số 09/2024/TT-BGDDT ngày 03 tháng 06 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ*  
*Giáo dục và Đào tạo)*

Căn cứ Thông tư số 09/2024/TT-BGDDT ngày 03 tháng 06 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Trường TH Hiệp Sơn đã thực hiện nghiêm túc các nội dung theo yêu cầu và có báo cáo như sau:

**A. Báo cáo công khai thường niên:**

**I. Thông tin chung:**

- Tên cơ sở giáo dục (bao gồm tên bằng tiếng nước ngoài, nếu có). Tên trường: Trường TH Hiệp Sơn, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương
  - Tên trước đây: Trường TH Hiệp Sơn, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương
- Địa chỉ trụ sở chính và các địa chỉ hoạt động khác của cơ sở giáo dục, điện thoại, địa chỉ thư điện tử, công thông tin điện tử hoặc trang thông tin điện tử của cơ sở giáo dục (sau đây gọi chung là công thông tin điện tử).

Trụ sở chính: Khu hiệp Thượng, phường Hiệp Sơn, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương

Điện thoại: 0984171274

Website: <http://km-thiepson.haiduong.edu.vn>

**1. Loại hình của cơ sở giáo dục:**

Loại hình: Công lập

Cơ quan chủ quản: UBND thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương

Sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu của cơ sở giáo dục.

Trải qua quá trình xây dựng và phát triển, nhà trường đã từng bước lớn mạnh cả về số lượng và chất lượng. Những năm gần đây, được sự chỉ đạo, quan tâm đầu tư của Uỷ ban nhân dân thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương, Phòng GD&ĐT thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương, Đảng ủy, phường Hiệp Sơn, sự phối hợp chặt chẽ và ủng hộ nhiệt tình của các ban ngành đoàn thể, Ban đại diện cha mẹ học sinh, với quyết tâm cao thày và trò trường TH Hiệp Sơn đã vượt qua khó khăn, hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao. Quy mô trường lớp được giữ vững, chất lượng giáo dục của nhà trường ngày càng được nâng cao. Nhà trường luôn đi đúng đường lối lãnh đạo của Đảng và Nhà nước, từng bước nâng cao chất lượng giáo dục toàn

diện, xây dựng môi trường sư phạm lành mạnh, thân thiện.

Cơ sở vật chất của nhà trường tương đối khang trang; đầy đủ phòng học, phòng chức năng; phòng bộ môn cơ bản dù, có trang thiết bị đạt chuẩn; khu sân chơi, khu luyện tập TDTT đảm bảo việc phục vụ cho các hoạt động giáo dục của nhà trường theo quy định, đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục hiện nay. Tổng quan nhà trường được bố trí, quy hoạch một cách khoa học, ngoài khu phục vụ học tập, nhà trường còn chú trọng sửa sang và tu bổ khuôn viên, tôn tạo cảnh quan đạt chuẩn Xanh - Sạch - Đẹp - An toàn.

Dưới sự chỉ đạo trực tiếp của Phòng GD&ĐT thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương, thầy và trò trường TH Hiệp Sơn không ngừng nỗ lực phấn đấu để xứng đáng với niềm tin của các cấp chính quyền và nhân dân trong toàn xã. Trường có nhiều năm đạt danh hiệu: “Tập thể lao động tiên tiến” và “Tập thể lao động xuất sắc”. Năm 2023 nhà trường được được Sở GD&ĐT Hải Dương cấp giấy chứng nhận KĐCLGD cấp độ 2; trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1, nhà trường được UBND huyện tặng Giấy khen và nhiều hình thức khen thưởng khác.

Trong giai đoạn phát triển Công nghiệp hóa - Hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế hiện nay, giáo dục ngày càng có vai trò quan trọng trong việc đào tạo thế hệ người Việt Nam mới, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội. Điều này đòi hỏi nhà trường phải xây dựng kế hoạch chiến lược phát triển đúng hướng, hợp quy luật, xu thế và xứng tầm thời đại, đồng thời phù hợp với tình hình phát triển kinh tế xã hội của phường Hiệp Sơn.

Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2020-2025, tầm nhìn đến năm 2030 được xây dựng trên cơ sở kế thừa và phát huy kết quả nhà trường đã đạt được trong giai đoạn 2015-2020. Từ đó, xác định rõ định hướng, mục tiêu chiến lược và các giải pháp chủ yếu trong quá trình vận động và phát triển, là cơ sở quan trọng cho các quyết sách của Hội đồng trường và hoạt động của Ban giám hiệu cũng như toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh nhà trường. Xây dựng và thực hiện hiệu quả kế hoạch chiến lược nhà trường giai đoạn 2020-2025 và tầm nhìn đến năm 2030 sẽ góp phần quan trọng trong việc thực hiện thắng lợi mục tiêu giáo dục nhà trường nói riêng, mục tiêu phát triển kinh tế, xã hội địa phương nói chung.

### **3. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển của cơ sở giáo dục.**

Trường Tiểu học Hiệp Sơn - Kinh Môn - Hải Dương được tách ra từ trường Phổ thông cơ sở Hiệp Sơn vào tháng 9/1989. Trường có 2 điểm trường nằm trên địa bàn là một xã trước kia là bản công nghiệp, nay là phường nằm trong khu công nghiệp của thị xã Kinh Môn. Phường Hiệp Sơn có diện tích tự nhiên 714,6 ha, gồm 2.723 hộ và 8116 nhân khẩu. Địa bàn tuyển sinh của trường gồm 04 Khu dân cư: Hiệp Thuượng, An Cường, Hiệp Thạch, Hiệp Hạ. Trường có một Chi bộ trực thuộc Đảng bộ phường Hiệp Sơn. Các thầy cô làm hiệu trưởng trường Tiểu học Hiệp Sơn qua các thời kỳ. Từ 1989 đến 2005: thầy Nguyễn Văn Xoa làm hiệu

trưởng. Từ 2005 đến 2015: cô Trần Thị Thúy làm hiệu trưởng. Từ 2015 đến nay: cô Phạm Thị Hương làm hiệu trưởng.

Hơn 20 năm xây dựng và duy trì danh hiệu trường chuẩn. Trường đã có tiến bộ vững chắc trong phong trào thi đua "Hai tốt". Trường đạt kết quả cao về chất lượng giáo dục toàn diện nói chung, chất lượng giáo viên giỏi; học sinh giỏi nói riêng. Trong quá trình phấn đấu và trưởng thành, nhà trường đã duy trì liên tục trường đạt danh hiệu Tập thể lao động Tiên tiến.

Tính đến hết tháng 5, năm học 2024 - 2025, trường có 44 cán bộ, giáo viên, nhân viên, có 95,5% là nữ. Có 4 tổ (Tổ 1, tổ 2-3, Tổ 4-5 và tổ văn phòng), với 97,9% số giáo viên đạt trình độ đào tạo chuẩn; 100% giáo viên có khả năng chuyên môn vững vàng, sử dụng thành thạo công nghệ thông tin trong giảng dạy, cập nhật và nắm bắt việc đổi mới phương pháp khá nhanh. Một số giáo viên đã có thành tích nổi bật trong giảng dạy và hoạt động giáo dục: Tham gia các hội thi giáo viên dạy giỏi cấp Thị xã, cấp tỉnh đều đạt thành tích, tốt. Đội ngũ giáo viên luôn có ý thức vươn lên, có tâm huyết với nghề, khả năng tự học, tự bồi dưỡng tương đối tốt, được cha mẹ học sinh tin tưởng, được học sinh kính trọng và là hạt nhân của quá trình phát triển sự nghiệp giáo dục góp phần làm nên những thành tích đáng khích lệ của nhà trường trong nhiều năm qua. Chi bộ Đảng gồm 30 đảng viên đạt tỉ lệ 64,6%. Chi bộ liên tục được công nhận là Chi bộ Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, được Đảng uỷ tặng giấy khen. Công đoàn nhà trường được công nhận Công đoàn vững mạnh. Liên Đội TNTP Hồ Chí Minh đạt Hoàn thành xuất sắc 5 năm liền, trong đó 3 năm liên được Tỉnh đoàn tặng bằng khen và 1 năm được Trung ương đoàn tặng bằng khen. Các tổ chức, đoàn thể trong trường được tặng Giấy khen các cấp.

#### **4. Thông tin người đại diện pháp luật hoặc người phát ngôn hoặc người đại diện để liên hệ, bao gồm:**

- Thông tin người đại diện pháp luật hoặc người phát ngôn hoặc người đại diện để liên hệ: Bà Phạm Thị Hồng Diệp
- Chức vụ: Hiệu trưởng
- Địa chỉ nơi làm việc: Khu Hiệp Thuượng, phường Hiệp Sơn- Kinh Môn- Hải Dương
- Số điện thoại: 0984171274
- Gmail: [hongdiep20.5@gmail.com](mailto:hongdiep20.5@gmail.com)

#### **5. Tổ chức bộ máy:**

- a. Quyết định thành lập, cho phép thành lập, sáp nhập, chia, tách, cho phép hoạt động giáo dục, định chỉ hoạt động giáo dục của cơ sở giáo dục hoặc phân hiệu của cơ sở giáo dục (nếu có);
- b. Quyết định công nhận hội đồng trường, chủ tịch hội đồng trường và danh sách thành viên hội đồng trường;
- c. Hội đồng trường nhiệm kỳ 2025-2030 được thành lập theo quy định tại Điều 20 Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông

có nhiều cấp học, Hội đồng trường được thành lập theo Quyết định số 50/QĐ-PGDĐT ngày 06/01/2025 của UBND thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương nhiệm kỳ 2025-2030. Hội đồng trường gồm 09 thành viên: Bí thư Chi bộ- Hiệu trưởng nhà trường; chủ tịch Công đoàn; bí thư Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh; đại diện tổ chuyên môn, tổ văn phòng; đại diện chính quyền địa phương, Ban đại diện cha mẹ học sinh và đại diện học sinh.

Đồng chí Phạm Thị Hồng Diệp làm chủ tịch Hội đồng- Bí thư Chi bộ, Hiệu trưởng nhà trường; Đồng chí Vũ Thị Vân làm thư ký Hội đồng

d. **Quyết định điều động, bổ nhiệm, công nhận hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, giám đốc, phó giám đốc hoặc thủ trưởng, phó thủ trưởng cơ sở giáo dục:**

- Hiệu trưởng: Phạm Thị Hồng Diệp

+ Ngày tháng năm sinh: 20/5/1974

+ Luân chuyển và bổ nhiệm giữ chức vụ Hiệu trưởng trường TH Hiệp Sơn ngày 01/7/2024 theo Quyết định số 778/QĐ-UBND ngày 28/6/2024 của UBND t.x Kinh Môn.

+ Thời gian làm Hiệu trưởng tại đơn vị đến nay được 12 tháng.

- Phó hiệu trưởng: Nguyễn Thị Hương

+ Ngày tháng năm sinh: //1973

+ Bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Hiệu trưởng Trường TH Hiệp Sơn vào ngày 10/12/2015 theo quyết định số 1937/QĐ-UBND ngày 10 tháng 12 năm 2015 của ủy ban nhân thi xã Kinh Môn.

+ Thời gian làm Phó Hiệu trưởng tại đơn vị đến nay là 9 năm.

.- Phó hiệu trưởng: Mạc Duy Lợi

+ Ngày tháng năm sinh: //1975

+ Bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Hiệu trưởng Trường TH Hiệp Sơn vào ngày 01/09/2023 theo quyết định số 935/QĐ-UBND ngày 28 tháng 8 năm 2023 của ủy ban nhân thi xã Kinh Môn.

+ Thời gian làm Phó Hiệu trưởng tại đơn vị đến nay là 1 năm.

e. Quy chế tổ chức và hoạt động của cơ sở giáo dục; chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ sở giáo dục và của các đơn vị thuộc, trực thuộc, thành viên (nêu rõ); sơ đồ tổ chức bộ máy của cơ sở giáo dục;

**6. Các văn bản khác của cơ sở giáo dục:**

Chiến lược phát triển của cơ sở giáo dục; quy chế dân chủ ở cơ sở của cơ sở giáo dục; các nghị quyết của hội đồng trường; quy định về quản lý hành chính, nhân sự, tài chính; chính sách thu hút, phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục; kế hoạch và thông báo tuyển dụng của cơ sở giáo dục và các quy định, quy chế nội bộ khác (nêu rõ).

Nhà trường có đầy đủ các văn bản theo quy định: Chiến lược phát triển của cơ sở giáo dục; quy chế dân chủ ở cơ sở của cơ sở giáo dục; các nghị quyết của hội đồng trường; quy định về quản lý hành chính, nhân sự, tài chính; (Có văn bản kèm

theo)

**II. Đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên:**

1. Số biên chế được UBND UBND thị xã Kinh Môn giao năm 2024:

	Tổng số Nữ	Dân tộc	Trình độ đào tạo		
			Chưa đạt chuẩn	Đạt chuẩn	Trên chuẩn
Hiệu trưởng	1	1	0	1	0
Phó Hiệu trưởng	2	1	0	2	0
Giáo viên	37	34	0	37	0
Nhân viên	4	4	0	0	0
<b>Cộng</b>	<b>44</b>	<b>40</b>	<b>0</b>	<b>44</b>	<b>0</b>

2. Công khai thông tin về đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên của trường TH Hiệp Sơn năm học 2024-2025

ST T	Nội dung	Tổng số	Trình độ đào tạo			Hạng chức danh nghề nghiệp	Chuẩn nghề nghiệp							
			TS/H S	DH	C	TС	Dưới TC	Hạng III	Hạng II	Hạng I	Xuất t sắc	Khá	Trung bình	Kém
	<b>Tổng số GV,CB,NV</b>	<b>44</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>44</b>	<b>1</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>14</b>	<b>19</b>	<b>6</b>	<b>10</b>	<b>30</b>	<b>0</b>
<b>I</b>	<b>Giáo viên</b>	<b>37</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>37</b>	<b>1</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>14</b>	<b>19</b>	<b>3</b>	<b>8</b>	<b>29</b>	<b>0</b>
	Trong đó số GV dạy môn:													
<b>I</b>	<b>Văn hóa</b>	<b>28</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>28</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>10</b>	<b>15</b>	<b>2</b>	<b>8</b>	<b>21</b>	<b>0</b>	<b>0</b>
2	Tiếng anh	3	0	0	3	0	0	3	0	0	3	0	0	0
3	Mỹ thuật	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
4	Thể dục	3	0	0	3	0	0	3	0	0	3	0	0	0
5	Âm nhạc	2	0	0	2	0	0	1	1	0	2	0	0	0
6	Tin học	1	0	0	1	0	0	1	0	0	1	0	0	0
<b>II</b>	<b>Cán bộ QL</b>	<b>03</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>3</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>3</b>	<b>3</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>
<b>I</b>	<b>Hiệu trưởng</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>1</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>1</b>	<b>1</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>
2	hó hiệu trưởng	0	0	0	2	0	0	0	0	2	2	0	0	0
<b>III</b>	<b>Nhân viên</b>	<b>4</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>4</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>
<b>I</b>	<b>NV văn thư</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>1</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>

Được quét bằng CamScanner

### III. Cơ sở vật chất:

Công khai thông tin cơ sở vật chất của trường TH Hiệp Sơn năm học 2024

- 2025

STT	Nội dung	Số lượng hiện có	Số còn thiếu
<b>I</b>	<b>Số phòng học</b>		
1	Phòng học văn hóa/ sôlôp	28/28	0
2	Phòng Âm nhạc	01	01 phòng
3	Phòng Mỹ thuật	01	01 phòng
4	Phòng Tiếng Anh	01	01 phòng
5	Phòng Tin học	02	0
6	Phòng đa chức năng	01	
7	Phòng khoa học – công nghệ	0	02
8	Nhà đa năng	0	01 nhà
<b>II</b>	<b>Loại phòng học</b>		-
1	Phòng học kiên cố	33	
III	Số điểm trường lẻ	01	-
IV	Tổng diện tích đất (m <sup>2</sup> )	9804	
V	Diện tích sân chơi, bãi tập (m <sup>2</sup> )	5000	
VI	Tổng diện tích các phòng ( m <sup>2</sup> )	1824	
1	Diện tích phòng học (m <sup>2</sup> ) 28phòng x 48m <sup>2</sup>	1344	
2	Diện tích thư viện (m <sup>2</sup> )	156	
3	Diện tích nhà đa năng (m <sup>2</sup> )	0 m2	1000 m2
4	DT phòng Âm nhạc	48 m2	60 m2
5	Diện tích phòng ngoại ngữ (m <sup>2</sup> )	48	02 phòng = 120 m2
6	Diện tích phòng học tin học (m <sup>2</sup> ) 2phòng x 48m <sup>2</sup>	96	0
7	Diện tích 2 phòng thiết bị giáo dục (m <sup>2</sup> ) Phòng y tế HD + hồ trơ GD hs khuỷt tật+ TVTLHD	48	1 phòng = 60 m2
8	Điện tích phòng truyền thông và hoạt động Dội (m <sup>2</sup> )	20	1 phòng = 20m2
9	Tổng số thiết bị dạy học tối thiểu (Đơn vị tính: bộ)	48	1 phòng = 60m2
I	Tổng số thiết bị dạy học tối thiểu hiện có theo	14 bộ	14 bộ

<b>VIII</b>	<b>Tổng số máy vi tính đang được sử dụng phục vụ học tập (Đơn vị tính: bộ)</b>	40 bộ	2 hs/1máy
<b>IX</b> <b>Tổng số thiết bị dùng chung khác</b>			
1	Tivi	28 chiếc	
2	Đầu Video/dầu đĩa	01	
3	Máy chiếu OverHead/projector/vật thể	04	
4	Thiết bị đồng bộ phòng ngoại ngữ	01	
		Nội dung	Số lượng(m <sup>2</sup> )
X	Nhà bếp, Khu sơ chế, khu giao nhận thực phẩm, các nhà kho, khu rửa tay	242,67 m <sup>2</sup>	
XI	Nhà ăn	293,4 m <sup>2</sup>	

<b>XIV</b>	<b>Nội dung</b>	<b>Số lượng phòng, tổng diện tích (m<sup>2</sup>)</b>		<b>Số chỗ</b>	<b>Diện tích bình quân/ chỗ</b>
		<b>Dùng cho giáo viên</b>	<b>Dùng cho học sinh</b>		
XII	Phòng nghỉ cho học sinh bán trú	HS ngủ trên lớp	HS học		
XI	Đạt chuẩn vệ sinh*	02	08	0.24	

<b>XV</b>	<b>Nguồn nước sinh hoạt hợp vệ sinh</b>	Có	Không
XVI	Nguồn điện (lưới, phát điện riêng)	có	
XVII	Kết nối internet	có	
XVIII	Trang thông tin điện tử (website) của trường	có	
XIX	Tường rào xây	có	

#### **IV.Kiểm định chất lượng giáo dục:**

Trường THI Hiệp Sơn đã nhận thức đúng tầm quan trọng về mục đích kiểm định chất lượng. Trong đó, tự đánh giá chất lượng giáo dục nhà trường là tự xem xét, tự kiểm tra, chỉ ra các điểm mạnh, điểm yếu của từng tiêu chí, xây dựng

kế hoạch cải tiến chất lượng và các biện pháp thực hiện, để đáp ứng các tiêu chuẩn chất lượng giáo dục do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành, thường xuyên cải tiến nâng cao chất lượng giáo dục. Trường TH Hiệp Sơn đã được đánh giá chất lượng giáo dục cấp độ 2 và trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1, giúp nhà trường tiếp tục duy trì và phát huy hơn nữa chất lượng giáo dục toàn diện.

Từng năm học, nhà trường đã nghiêm túc thực hiện quá trình tự đánh giá và nộp báo cáo tự đánh giá về bộ phận khảo thí Phòng GD&ĐT. Công việc tự đánh giá đã có tác động tích cực trong việc nâng cao chất lượng và hiệu quả các hoạt động giáo dục của nhà trường trong những năm gần đây.

Trường TH Hiệp Sơn đã tiến hành tự đánh giá theo đúng quy trình tự đánh giá:

1. Thành lập hội đồng tự đánh giá.
2. Xây dựng mục đích, phạm vi tự đánh giá.
3. Xây dựng kế hoạch tự đánh giá.
4. Thu thập, xử lý và phân tích các thông tin, minh chứng.
5. Đánh giá mức độ đạt được theo từng tiêu chí.
6. Viết báo cáo tự đánh giá.
7. Công bố báo cáo tự đánh giá.

Trường đã thành lập hội đồng tự đánh giá gồm 11 thành viên với đầy đủ các thành phần: Cấp uỷ Chi bộ, BGH, Chủ tịch Công đoàn, Bí thư đoàn trường, các tổ trưởng chuyên môn, các đồng chí CB, GV, NV phụ trách các hoạt động giáo dục có liên quan.

Phân công các thành viên trong nhóm công tác là những người trực tiếp phụ trách các hoạt động giáo dục nhà trường và đã công tác, giảng dạy nhiều năm tại trường.

**Kết quả của quá trình tự đánh giá:**

Thực hiện tự đánh giá, nhà trường đã nhận thấy điểm mạnh, điểm yếu, từ đó đề ra được kế hoạch cải tiến chất lượng để phát huy điểm mạnh và khắc phục điểm yếu. Kỷ cương nền nếp được giữ vững, công tác quản lý được đổi mới và việc đánh giá chất lượng giáo dục nhà trường chuẩn mực hơn.

Tự đánh giá chất lượng giáo dục của nhà trường đạt cấp độ 2 và đạt trường chuẩn Quốc gia mức độ 1.

**V. Kết quả hoạt động giáo dục:**

1. Cam kết chất lượng giáo dục của trường TH Hiệp Sơn, năm học 2025 – 2026

TT	NỘI DUNG	CAM KẾT CLGD 2025-2026
1	Trường chuẩn quốc gia- KĐGD	Chuẩn: Mức độ I Kiểm định mức độ 2
2	Danh hiệu thi đua trường	LĐTT- GKCTUBND
3	Phổ cập GD	Mức độ 3
4	Tỉ lệ huy động trẻ 6 tuổi vào lớp 1	100 %

TT	NỘI DUNG	CAM KẾT CLGD 2025-2026
5	Học sinh học 2 buổi/ngày	100 %
6	Học sinh HTCTTH	100 %
7	Học sinh khối 3,4,5 học T Anh	100 %
8	HS K1,2 học TA theo CT VICTORIA;	100 %
9	Học sinh ăn bán trú	$545/800 = 68,1\%$
10	H sinh K 3,4,5 học Tin học	100 %
11	Học sinh HT môn Toán	99,5 %
12	Học sinh HT môn T Việt	99,5 %
13	Học sinh Đạt về năng lực	100%
14	Học sinh Đạt về phẩm chất	100%
15	HS Khen thưởng cấp trường	$310/800 = 38,7\%$
16	HS K3,4,5 được GD bơi	100%
17	HS biêt bơi trong nhà trường	62,8%
18	Thư viện	Mức 2
19	Chuẩn GV	Tốt :3-100%
20	Chuẩn GV	Tốt: $37/37 = 100\%$
21	Viên chức quản lí	HTXS: $3/3=100\%$
22	Viên chức GV, NV	HTXS: $5/39 = 12,8\%$ . HTT: $34/39 = 87,2\%$
23	Giáo viên giỏi	- Trưởng: 20 GV - Thị xã: 03 GV
24	Danh hiệu cá nhân CBQL,GV,NV	CSTD: $05/42 = 11,9\%$ LĐTT: $31/42- 73,8\%$

a. Công khai thông tin chất lượng giáo dục thực tế của trường TH  
Hiệp Sơn năm học 2024-2025

TT	NỘI DUNG	CAM KẾT CLGD 2024-2025
1	Trường chuẩn quốc gia- KĐGD	Chuẩn: Mức độ I Kiểm định mức độ 2
2	Danh hiệu thi đua trường	LĐTT- GKCTUBND
3	Phổ cập GD	Mức độ 3
4	Tỉ lệ huy động trẻ 6 tuổi vào lớp 1	100 %
5	Học sinh học 2 buổi/ngày	100 %
6	Học sinh HTCTTH	100 %
7	Học sinh khối 3,4,5 học T Anh	100 %
8	HS K1,2 học TA theo CT VICTORIA;	100 %
9	Học sinh ăn bán trú	$593/816= 72,7\%$

TT	NỘI DUNG	CẨM KẾT CLGD 2024-2025
10	H sinh K 3,4,5 học Tin học	100 %
11	Học sinh HT môn Toán	99,5 %
12	Học sinh HT môn T Việt	99,5 %
13	Học sinh Đạt về năng lực	100%
14	Học sinh Đạt về phẩm chất	100%
15	HS Khen thưởng cấp trường	$318/820 = 38,8\%$
16	HS K3,4,5 được GD bởi	100%
17	HS biêt bối trong nhà trường	62,8%
18	Thư viện	Mức 2
19	Chuẩn HT,PHT	Tốt :3-100%
20	Chuẩn GV	Tốt: 37/37 = 100%
21	Viên chức quản lí	HTXS: 3/3=100%
22	Viên chức GV, NV	HTXS:5/39 = 12,8%. HTT: 34/39 = 87,2%
23	Giáo viên giỏi	- Trường: 20 GV - Thị xã: 03 GV
24	Danh hiệu cá nhân	CSTD: 05/42 = 11,9% LĐTT: 31/42- 73,8%

#### IV. Kết quả tài chính:

Thực hiện quy chế công khai tài chính theo Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ, Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện qui chế công khai tài chính đối với các đơn vị dự toán ngân sách và các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; Thông tư số 09/2024/TT-BGDDT ngày 03/6/2024 của Bộ GD&ĐT ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở GD&ĐT thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Trường TH Hiệp Sơn công khai quyết toán thu chi nguồn kinh phí ngân sách nhà nước

- Thông báo công khai quyết toán thu chi nguồn kinh phí ngân sách nhà nước năm 2024
- Thông báo công khai dự toán thu chi ngân sách nhà nước

năm 2025

- Công khai thực hiện dự toán thu chi ngân sách quý
- Thông báo công khai danh sách học sinh được trợ cấp và miễn, giảm học phí đối với học sinh thuộc diện được hưởng chính sách xã hội năm 2025. (kèm theo danh sách )

#### VI. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm khác:

Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp thị xã cấp Tiểu học cô Tô Thị Phượng, cô

Mạc Thị Dương, Thầy Nguyễn Văn Quyền được công nhận GVG cấp thị xã, cô Tô Thị Phượng được công nhận giáo viên giỏi cấp tỉnh.

Kết quả thi, giao lưu học sinh giỏi các cấp xếp khá tốt cấp thị xã. Lần đầu tiên nhà trường có 9 HS giỏi cấp Quốc gia trong đó có 2 huy chương vàng, 01 huy chương đồng và 1 giải khuyến khích. Có 49 HS đạt giải cấp tỉnh và 91 HS đạt giải cấp thị xã.

Cuộc thi cờ vua cấp thị xã, cấp tỉnh đứng top đầu toàn thị xã.

## B. Hình thức và thời điểm công khai:

### 1. Hình thức:

- Tổ chức công khai trong hội đồng sư phạm bằng hình thức niêm yết, thông báo, đưa lên công thông tin của trường, công khai tại bảng tin, phòng họp Hội đồng nhà trường. Nhờ vậy phụ huynh và cán bộ, viên chức và học sinh của trường đều nắm rõ các nội dung thông báo để lựa chọn hình thức học tập phù hợp.

Qua công khai cam kết về chất lượng giáo dục và công khai minh bạch về chất lượng giáo dục thực tế, về điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục và về thu chi tài chính tại trường đã tạo điều kiện cho học sinh và xã hội có cơ sở đánh giá về kết quả thực hiện nhiệm vụ giáo dục của trường. Phụ huynh yên tâm khi đưa con đến trường, chất lượng giáo dục chuyển biến tốt, tạo thương hiệu của trường về chất lượng.

### 2.Thời điểm công khai và thời gian công khai:

- Thời điểm công bố là tháng 6 hàng năm và cập nhật đầu năm học mới (tháng 9 năm 2025) hoặc khi có thay đổi nội dung liên quan. Thời gian thực hiện niêm yết công khai tại trường ít nhất 5 ngày liên tục kể từ ngày niêm yết, đảm bảo thuận tiện cho cha mẹ học sinh xem xét.

Về cam kết chất lượng, chất lượng giáo dục thực tế, các điều kiện đảm bảo chất lượng, thu chi tài chính đăng tải và niêm yết thông báo từ đầu tháng 9/2025.

Riêng dự toán thu chi tài chính 2025 thông báo và đăng tải ngay sau khi có quyết định phân bổ ngân sách 2025 của UBND thị xã.

- Tiếp tục đăng tải công khai trên trang thông tin điện tử của trường và cập nhật khi khai giảng năm học mới và khi có thông tin mới hoặc thay đổi.
- Đối với học sinh tuyển mới: phổ biến hướng dẫn tuyển sinh và các thông báo về theo từng khu phố trước khi trường thực hiện tuyển sinh.

Các năm về sau vẫn thực hiện theo hình thức và thời gian, thời điểm như năm học trước.

Trên đây là Báo cáo kết quả thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục phổ thông năm học 2024-2025 của trường Tiểu học Hiệp Sơn./.

### Nơi nhận:

- PGD&ĐTtx Kinh Môn
- Trang Website trường
- Lưu VP

